

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước
về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 05/2015/TT-BXD ngày 30 tháng 10 năm 2015 của Bộ Xây dựng quy định về quản lý chất lượng và bảo trì nhà ở riêng lẻ;

Căn cứ Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 594/TTr-SXD ngày 28 tháng 4 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 6 năm 2017 và thay thế Quyết định số 20/2014/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ban hành Quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng ban Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Mỹ Tho, thị xã Gò Công, thị xã Cai Lậy và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. ✓

Noi nhận:

- Như Điều 3;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh: CT, các PCT;
- UBMTTQ tỉnh;
- VPUB tỉnh: CVP và các PVP;
- Công báo tỉnh, Website tỉnh;
- Lưu: VT, ĐTXD(Khương).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH *in*
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Anh Tuấn

QUY ĐỊNH

**Phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước
về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**
(Ban hành kèm theo Quyết định số **12** /2017/QĐ-UBND
ngày **19** tháng **5** năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng, nhà ở riêng lẻ trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với người quyết định đầu tư, chủ đầu tư, chủ sở hữu, người quản lý, sử dụng công trình, nhà thầu trong nước, nhà thầu nước ngoài, các cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khác có liên quan đến công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng, nhà ở riêng lẻ trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Chương II PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TIỀN GIANG

Điều 3. Phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn

1. Sở Xây dựng quản lý chất lượng các công trình dân dụng; công trình công nghiệp vật liệu xây dựng, công trình công nghiệp nhẹ; công trình hạ tầng kỹ thuật; công trình giao thông trong đô thị (trừ công trình đường sắt, công trình cầu vượt sông và đường quốc lộ, các công trình quy định tại Khoản 5, Khoản 6 Điều này).

2. Sở Giao thông vận tải quản lý chất lượng công trình giao thông (trừ các công trình giao thông do Sở Xây dựng quản lý và các công trình quy định tại Khoản 5, Khoản 6 Điều này).

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý chất lượng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn (trừ các công trình quy định tại Khoản 5 Điều này).

4. Sở Công Thương quản lý chất lượng công trình công nghiệp (trừ các công trình công nghiệp do Sở Xây dựng quản lý và các công trình quy định tại khoản 5, khoản 6 Điều này).

5. Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý chất lượng các công trình do Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư hoặc được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư; các công trình do Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp giấy phép xây dựng và nhà ở riêng lẻ xây dựng trên địa bàn.

6. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh quản lý chất lượng các công trình được xây dựng trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp thuộc phạm vi quản lý.

Điều 4. Trách nhiệm của các cơ quan giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm thực hiện nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 55 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

2. Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành có trách nhiệm thực hiện nội dung quy định tại Khoản 2 Điều 55 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng, nhà ở riêng lẻ trên địa bàn.

b) Kiểm tra việc tuân thủ các quy định của Nghị định 46/2015/NĐ-CP đối với các tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng công trình, nhà ở riêng lẻ trên địa bàn theo phân cấp quy định tại Khoản 5 Điều 3 Quy định này.

c) Chủ trì giải quyết sự cố công trình đối với sự cố công trình xây dựng cấp III (phân cấp sự cố công trình theo quy định tại Điều 46 Nghị định 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng) trên địa bàn.

d) Chỉ đạo, kiểm tra Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện trách nhiệm quy định tại Khoản 5 Điều này.

4. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng của tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng đối với các công trình xây dựng trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp thuộc phạm vi quản lý.

b) Thẩm định thiết kế xây dựng công trình theo phân công, phân cấp; kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng đối với công trình xây dựng theo quy định tại khoản 5 Điều 5 Quy định này.

c) Phối hợp với Sở Xây dựng tổ chức giám định công trình xây dựng khi được yêu cầu và tổ chức giám định nguyên nhân sự cố đối với công trình xây dựng trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp thuộc phạm vi quản lý; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Xây dựng về tình hình chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi quản lý định kỳ hàng năm và đột xuất.

5. Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã, các tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng, nhà ở riêng lẻ.

b) Kiểm tra định kỳ, đột xuất việc tuân thủ quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng, nhà ở riêng lẻ theo phân cấp tại Khoản 5 Điều 3 Quy định này.

c) Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành kiểm tra việc thực hiện bảo trì công trình xây dựng và đánh giá sự an toàn chịu lực và vận hành công trình trong quá trình khai thác.

d) Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành kiểm tra công trình xây dựng, nhà ở riêng lẻ trên địa bàn khi được yêu cầu.

đ) Thẩm định thiết kế xây dựng công trình theo phân cấp; kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng đối với công trình xây dựng quy định tại Khoản 6 Điều 5 Quy định này.

e) Báo cáo sự cố và giải quyết sự cố theo quy định của Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

g) Tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Xây dựng định kỳ hằng năm, đột xuất việc tuân thủ quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng, nhà ở riêng lẻ và tình hình chất lượng công trình xây dựng, nhà ở riêng lẻ trên địa bàn.

Điều 5. Thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng

Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra các loại công trình xây dựng trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý, trừ các công trình quy định tại điểm a, điểm b Khoản 2 Điều 32 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP, như sau:

1. Sở Xây dựng kiểm tra các công trình dân dụng; công trình công nghiệp vật liệu xây dựng, công trình công nghiệp nhẹ; công trình hạ tầng kỹ thuật; công trình giao thông trong đô thị (trừ công trình đường sắt, công trình cầu vượt sông và đường quốc lộ, các công trình quy định tại Khoản 5, Khoản 6 Điều này).

2. Sở Giao thông vận tải kiểm tra các công trình giao thông (trừ các công trình giao thông do Sở Xây dựng kiểm tra và các công trình quy định tại Khoản 5, Khoản 6 Điều này).

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn (trừ các công trình quy định tại Khoản 6 Điều này).

4. Sở Công Thương kiểm tra các công trình công nghiệp (trừ các công trình công nghiệp do Sở Xây dựng kiểm tra và các công trình quy định tại Khoản 5, Khoản 6 Điều này).

5. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh kiểm tra các công trình xây dựng trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp thuộc phạm vi quản lý.

6. Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra các công trình do Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư hoặc được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư và các công trình do Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp giấy phép xây dựng thuộc đối tượng phải kiểm tra.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Xây dựng phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm triển khai, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Ngoài việc phải tuân thủ theo Quy định này, các đối tượng quy định tại Điều 2 phải thực hiện theo Luật Xây dựng năm 2014, Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng, Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng, Thông tư số 05/2015/TT-BXD ngày 30 tháng 10 năm 2015 của Bộ Xây dựng quy định về quản lý chất lượng và bảo trì nhà ở riêng lẻ và các quy định pháp luật khác có liên quan.

3. Trong quá trình thực hiện Quy định này nếu có khó khăn, vướng mắc, các tổ chức, cá nhân liên quan có văn bản kiến nghị gửi Sở Xây dựng và Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành để hướng dẫn giải quyết. Trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Xây dựng tổng hợp, đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

